

Số: 23/2026/QĐST-DS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 3330/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2025, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S;

Trụ sở: Số 2C Phó Đức C, phường S, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn S.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1975;

Và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Số 34D D12 Đường A, phường P, TP. Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP S số tiền vay theo Hợp đồng tín dụng số 33/2023.TĐ/HĐTDTL-CN ngày 26/06/2023 với tổng số tiền là 15.326.878.537 đồng (Bằng chữ: Mười lăm tỷ ba trăm hai mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn năm trăm ba mươi bảy đồng), trong đó: Nợ gốc là 12.945.000.000 đồng, nợ lãi là 2.381.878.537 đồng.

Ông T và bà H thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ nêu trên chậm nhất là ngày 30/6/2026.

Kể từ ngày 17/12/2025, ông T và bà H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông T, bà H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ số 25, Đường số 12, P (trước đây là Phường B, Thành Phố Thủ Đức), Thành Phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH244317, số vào sổ cấp GCN: CS81937/DA do Sở Tài Nguyên và Môi Trường, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02 tháng 11 năm 2022 để thu hồi nợ.

Nếu số tiền phát mãi tài sản bảo đảm không đủ thanh toán khoản nợ trên thì ông T và bà H vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ còn lại.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 61.663.439 đồng, ông T và bà H tự nguyện chịu toàn bộ. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP S đã nộp là 61.349.000 đồng (*Sáu mươi một triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn*) theo biên lai thu tiền số 0022319 ngày 02/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Về chi phí tố tụng khác: Ông T và bà H phải trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 10.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 1, TP.HCM;
- THADS Khu vực 1, TP.HCM;
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Tính

